

# PHƯƠNG CHÂM “CẦU ĐỒNG TÔN DỊ” TRONG TƯ TƯỞNG ĐẠI ĐOÀN KẾT HỒ CHÍ MINH

★ TS NGUYỄN THỊ LƯƠNG UYÊN

*Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng,  
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

● **Tóm tắt:** Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho Đảng và dân tộc Việt Nam di sản tinh thần vô cùng quý giá, trong đó có hệ thống phương pháp cách mạng đặc sắc, có ý nghĩa to lớn đối với cách mạng Việt Nam. Bài viết tập trung làm rõ nội dung phương pháp, phương châm “Thêm bạn, bớt thù” và “Cầu đồng tôn dị” đã được Hồ Chí Minh sử dụng có hiệu quả, trở thành nghệ thuật, tập hợp lực lượng, xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất, thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, xây dựng xã hội mới và sự quán triệt, vận dụng của Đảng tại Đại hội XIII.

● **Từ khóa:** Hồ Chí Minh, phương pháp cách mạng, “Thêm bạn, bớt thù”, “Cầu đồng tôn dị”, Đại hội XIII của Đảng.

Sau gần 10 năm bôn ba tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân Việt Nam và phù hợp với xu thế phát triển của thời đại: con đường cách mạng vô sản, độc lập dân tộc gắn liền với CNXH. Để hiện thực hóa con đường cách mạng đã xác định, Người không chỉ xác định đúng mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng, mà còn xác định và sử dụng đúng lực lượng cách mạng. Hồ Chí Minh đã sử dụng hiệu quả phương châm “Thêm bạn, bớt thù” để tranh thủ đến mức cao nhất những lực lượng có thể tranh thủ, thu hẹp đến mức thấp nhất kẻ thù và phương châm “Cầu đồng tôn dị” để quy tụ, phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của cách mạng, nhằm giành lại và bảo vệ nền độc lập dân tộc, xây dựng xã hội mới

XHCN. Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn làm cách mạng thắng lợi thì phải phân biệt rõ ai là bạn, ai là thù, phải thực hiện thêm bầu bạn, bớt kẻ thù”<sup>(1)</sup>. Xác định rõ kẻ thù, đồng minh, lực lượng là yêu cầu trước hết, là quy luật chung của mọi cuộc cách mạng. Việt Nam là một quốc gia đất không rộng, người không đông, lại thường xuyên phải đối đầu với những thế lực ngoại xâm lớn mạnh hơn gấp nhiều lần, nên càng phải làm sao để ít kẻ thù và nhiều bạn đồng minh, “không gây thù oán với một ai”.

Trong mỗi giai đoạn cách mạng, Hồ Chí Minh luôn xác định đúng bạn - thù, thể hiện tầm nhìn chiến lược và tư duy lý luận sắc sảo của Người. Cách xác định bạn - thù của Hồ Chí Minh rất độc đáo, không cực đoan, không phiến diện mà rất sát thực, cụ thể, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ

của cách mạng. Người dựa trên tiêu chí “lợi ích của nhân dân, của Tổ quốc” để phân biệt bạn - thù: “Đối với người, ai làm gì lợi ích cho nhân dân, cho Tổ quốc ta đều là bạn. Bất kỳ ai làm điều gì có hại cho nhân dân và Tổ quốc ta tức là kẻ thù. Đối với mình, những tư tưởng và hành động có lợi ích cho Tổ quốc, cho đồng bào là bạn. Những tư tưởng và hành động có hại cho Tổ quốc và đồng bào là kẻ thù”<sup>(2)</sup>. Người cũng chỉ rõ bạn, thù ở nhiều tầng nấc, phạm vi khác nhau: “chẳng những ở ngoài, mà chính ở trong mình ta cũng có bạn và thù. Vì vậy chúng ta cần phải ra sức tăng cường bạn ở trong và ở ngoài, kiên quyết chống lại kẻ thù ở ngoài và ở trong mình ta”<sup>(3)</sup>.

Chính vì vậy, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn tìm cách phân hóa kẻ thù, để tập trung mũi nhọn vào kẻ thù chính, tạm thời hòa hoãn với những kẻ thù có thể hòa hoãn. Việt Nam là một nước thuộc địa nửa phong kiến, đi theo con đường cách mạng vô sản, kẻ thù phải đánh đổ là thực dân đế quốc và giai cấp địa chủ phong kiến, tư sản phản cách mạng. Nhưng với nhân quan chính trị sắc sảo và xuất phát từ thực tiễn đất nước, Người khẳng định: mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu trong xã hội là mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với đế quốc xâm lược và tay sai, cho nên kẻ thù chính, trước mắt của cách mạng Việt Nam là thực dân đế quốc và tay sai phản động của chúng. Từ đó, Hồ Chí Minh xác định lực lượng cách mạng Việt Nam không chỉ bó hẹp trong công nông đoàn kết mà là toàn thể nhân dân

đoàn kết, tức là mọi con dân nước Việt, những ai là người Việt Nam yêu nước đều tham gia sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Trên cơ sở xác định đúng bạn - thù, Hồ Chí Minh đề ra những chủ trương, biện pháp rất linh hoạt nhằm tập hợp tất cả các lực lượng có thể tập hợp, mở rộng tối đa lực lượng yêu nước, tiến

bộ và cô lập tối thiểu kẻ thù trong mỗi thời kỳ cách mạng, để tập trung đấu tranh đánh đổ kẻ thù trực tiếp với tinh thần kiên quyết, triệt để nhất. Đó là:

*Thứ nhất*, khai thác, phát huy những điểm thống nhất, tương đồng; hạn chế, khắc phục, tiến tới xóa bỏ dần những khác biệt trong mục tiêu, lợi ích.

**Trong mỗi giai đoạn cách mạng, Hồ Chí Minh luôn xác định đúng bạn - thù, thể hiện tầm nhìn chiến lược và tư duy lý luận sắc sảo của Người. Cách xác định bạn - thù của Hồ Chí Minh rất độc đáo, không cực đoan, không phiến diện mà rất sát thực, cụ thể, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng. Người dựa trên tiêu chí “lợi ích của nhân dân, của Tổ quốc” để phân biệt bạn - thù.**

Khối đại đoàn kết toàn dân tộc gồm đồng bào các dân tộc, giai cấp, giai tầng, tôn giáo, đảng phái... nên có nhiều mối quan hệ, quan hệ giữa cá nhân và tập thể, quan hệ giữa gia đình và xã hội, quan hệ giữa bộ phận và toàn thể, quan hệ giữa dân tộc và giai cấp... Các mối quan hệ đó về mặt mục tiêu, lợi ích có sự thống nhất, tương đồng nhưng cũng có những mâu thuẫn, khác biệt. Hồ Chí Minh luôn tìm ra cái chung, tương đồng giữa các giai tầng xã hội để đoàn kết lại với nhau, hóa giải những mâu thuẫn về lợi ích giữa họ trong những điều kiện lịch sử cụ thể để tất cả mọi người, toàn thể dân tộc không bỏ sót một ai đều tích cực tham gia công cuộc giải phóng và xây dựng đất nước.

Dù ở hoàn cảnh nào, Hồ Chí Minh đều tìm ra điểm chung, tương đồng giữa các chủ thể của khối đại đoàn kết là lợi ích quốc gia, lợi ích dân

tộc, trong đó có lợi ích của tất cả mọi người. Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, khát vọng chung của tất cả mọi người là đất nước giành được độc lập, thoát khỏi sự xâm lược, áp bức của thực dân đế quốc. Hội nghị Trung ương 8 (tháng 5-1941) do Hồ Chí Minh chủ trì quyết định đặt lên trên hết nhiệm vụ giải phóng dân tộc; còn nhiệm vụ chống phong kiến đem lại ruộng đất cho dân cày tiến hành từng bước, phục vụ cho nhiệm vụ giải phóng dân tộc. Bởi “Ngay bây giờ nếu ta nêu khẩu hiệu đánh đổ địa chủ, chia ruộng đất cho dân cày, như thế chẳng những ta bỏ mất một lực lượng đồng minh, một lực lượng hậu thuẫn trong cuộc cách mạng đánh đuổi Pháp - Nhật, mà còn đẩy lực lượng ấy về phe địch, làm thành hậu bị quân cho phe địch nữa”<sup>(4)</sup>. Đặt lợi ích dân tộc lên trên lợi ích giai cấp không làm giảm bớt sự hăng hái đấu tranh của giai cấp nông dân, ngược lại, họ vẫn nỗ lực đấu tranh mạnh hơn vì trong cuộc đấu tranh đó, họ cũng được hưởng quyền lợi to tát, thoát khỏi sự áp bức của Pháp và Nhật.

Đường lối cách mạng đúng đắn đã quy tụ được các giai cấp, tầng lớp xã hội xung quanh Mặt trận Việt Minh, “đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh”, làm nên Cách mạng Tháng Tám năm 1945, giành độc lập dân tộc. Trong nội dung giải phóng dân tộc đã bao hàm nội dung giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người.

Trên cơ sở bảo đảm lợi ích tối cao của dân tộc, Hồ Chí Minh luôn quan tâm lợi ích thiết thực của các giai tầng trong xã hội. Sau khi giành được chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng chủ trương: “dùng phương pháp cải cách mà dần dần thu hẹp phạm vi bóc lột của địa chủ phong kiến bản xứ lại (ví dụ giảm tô), đồng thời sửa đổi chế độ ruộng đất (trong phạm vi không có hại cho mặt trận thống nhất chống thực dân Pháp xâm lược). Chính vì thế mà Trung

ương đã quyết nghị về vấn đề ruộng đất và cải thiện đời sống cho dân cày trong cuộc Hội nghị Trung ương mở rộng đầu năm nay (15-1-1948). Đó cũng là một cách ta thực hiện cách mạng thổ địa bằng một đường lối riêng biệt”<sup>(5)</sup>. Đường lối cách mạng ruộng đất vừa từng bước đem lại ruộng đất cho nông dân, phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, vừa làm cho số đông nhân dân càng ngày càng thiết tha ủng hộ chế độ cộng hòa dân chủ và tích cực tham gia kháng chiến, chống đế quốc Pháp và bọn tay sai.

Như vậy, Hồ Chí Minh đã lấy mẫu số chung, sự đồng thuận rộng rãi làm nền tảng để thu hẹp những khác biệt giữa các giai tầng trong xã hội là phương pháp “Cầu đồng tồn dị” đặc sắc. Do đó, cách mạng đã quy tụ và phát huy cao độ sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

*Thứ hai*, xóa bỏ mọi thành kiến, mặc cảm; khơi gợi, cổ vũ ý thức dân tộc, tinh thần yêu nước; chân thành hợp tác và trọng dụng.

Dân tộc Việt Nam trải qua hàng nghìn năm phong kiến, gần trăm năm thống trị của chủ nghĩa đế quốc, cho nên tư tưởng, tình cảm của người dân còn chịu ảnh hưởng nặng nề của những thành kiến, định kiến quá khứ do đế quốc và phong kiến để lại. Do âm mưu, thủ đoạn “chia để trị” của đế quốc, mối quan hệ giữa các dân tộc, tôn giáo, giai cấp bị chia rẽ, hiềm khích nhau. Để thực hiện phương pháp “Thêm bạn, bớt thù”, “Cầu đồng tồn dị”, mở rộng lực lượng cách mạng, Hồ Chí Minh cho rằng: “cần phải xóa bỏ hết thành kiến, cần phải thật thà đoàn kết với nhau, giúp đỡ lẫn nhau để cùng tiến bộ, để cùng phục vụ nhân dân”<sup>(6)</sup>.

Trong thực tiễn lãnh đạo đất nước, Hồ Chí Minh không định kiến với bất kỳ một giai tầng xã hội nào, mà tin tưởng, mời tất cả những người có đức, có tài, yêu nước thương dân, kể cả những

người ngoài Đảng, những người đã làm trong bộ máy Nam triều, tham gia vào những vị trí quan trọng trong bộ máy chính quyền mới từ Trung ương đến địa phương.

Khi Chính phủ cách mạng của nước Việt Nam mới được thành lập, Hồ Chí Minh đã trân trọng mời nhiều nhân sĩ ngoài Việt Minh tham gia Chính phủ. Cảm phục tấm lòng vì nước, vì dân và luôn rộng mở của Hồ Chí Minh, nhiều trí thức nổi tiếng đã từ bỏ cuộc sống giàu sang, phú quý ở nước ngoài về nước, tham gia sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc. Hồ Chí Minh đã xóa mờ mọi khoảng cách, khác biệt để tạo nên sự tương hợp, đồng thuận, với mục tiêu cao nhất là giành lại độc lập cho Tổ quốc, tự do và hạnh phúc cho nhân dân.

Hồ Chí Minh là một mẫu mực tuyệt vời trong việc vô hiệu hóa sự chống phá của các thế lực đối lập trong những ngày đầu đất nước vừa giành được độc lập, đồng thời thể hiện tấm lòng rộng mở đại đoàn kết "Cầu đồng tồn dị". Người trân trọng mời Bảo Đại - vị vua cuối cùng của chế độ phong kiến tham gia Chính phủ mới với vai trò là Cố vấn tối cao.

Đối với tôn giáo, một bộ phận đồng bào bị thực dân đế quốc chia rẽ, lợi dụng để chống phá cách mạng, Hồ Chí Minh nhiều lần kêu gọi, lương và giáo xóa bỏ mặc cảm, thực hiện tư tưởng: "Lương giáo đoàn kết để kháng chiến kiến quốc thắng lợi". Nhiều vị chức sắc tôn giáo được tin tưởng giữ chức vụ cao trong Chính phủ mới như: Giám mục Lê Hữu Từ, Giám mục Hồ Ngọc Cẩn là Cố vấn; Linh mục Phạm Bá Trục là Phó Ban Thường trực Quốc hội; các trí thức Công giáo, như: Nguyễn Mạnh Hà là Bộ trưởng Bộ Kinh tế quốc gia, Vũ Đình Tụng là Bộ trưởng Bộ Thương binh; Cao Triều Phát, Chủ tịch Hội Cao Đài cứu quốc 12 phái hiệp nhất, là Cố vấn Ủy ban Kháng chiến hành chính Nam Bộ...

Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm việc xóa bỏ thành kiến giữa đồng bào các dân tộc - đối tượng cũng bị thực dân đế quốc tìm cách chia rẽ, lợi dụng. Người kêu gọi tha thiết đồng bào các dân tộc vì quyền lợi thiêng liêng của Tổ quốc, đoàn kết lại để chống kẻ thù chung. Người khẳng định: "Ngày nay, các dân tộc anh em chúng ta muốn tiến bộ, muốn phát triển văn hóa của mình thì chúng ta phải tẩy trừ những thành kiến giữa các dân tộc, phải đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ nhau như anh em một nhà"<sup>(7)</sup>.

Nhờ biện pháp tập hợp lực lượng "Thêm bạn, bớt thù", phương châm đoàn kết "Cầu đồng tồn dị" đúng đắn cùng tấm lòng khoan dung, độ lượng, Hồ Chí Minh đã làm thất bại mọi âm mưu chia rẽ của kẻ thù, đã cảm hóa được những nhân sĩ, trí thức lớn, kể cả các quan lại cao cấp của chế độ cũ, một lòng một dạ đi theo cách mạng và kháng chiến, không quản ngại gian khổ, hy sinh.

*Thứ ba*, nhân nhượng, hòa hoãn có nguyên tắc với lực lượng đối lập để tranh thủ, lôi kéo đồng minh.

Để thực hiện phương pháp "Thêm bạn, bớt thù", mở rộng tối đa lực lượng cách mạng, Hồ Chí Minh còn thực hiện sách lược nhân nhượng, hòa hoãn có nguyên tắc với các thế lực đối lập, từng bước làm thất bại các âm mưu phá hoại của họ và buộc họ từ đối lập phải đồng tình và hợp tác, cùng nhau thống nhất đấu tranh chống đế quốc xâm lược. Người khẳng định: "Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì dù những người đó trước đây chống chúng ta, bây giờ chúng ta cũng thật thà đoàn kết với họ"<sup>(8)</sup>.

Để thực hiện chủ trương hòa hoãn với quân Tưởng và tay sai, tập trung cho việc chống quân Pháp gây hấn ở miền Nam, Hồ Chí Minh đề nghị Quốc hội bổ sung 70 ghế đại biểu Quốc hội cho các đại diện của hai đảng: Việt Quốc và Việt Cách

không thông qua bỏ phiếu<sup>(9)</sup> và cải tổ Chính phủ với nhiều vị trí quan trọng do người của hai đảng này nắm giữ.

Khi điều hành công việc, Người gác lại những bất đồng, bàn bạc với các lực lượng đối lập để tranh thủ họ tham gia và chịu trách nhiệm về mọi công việc của đất nước. Trước khi ký *Hiệp định Sơ bộ* ngày 6-3-1946 với thực dân Pháp, Hồ Chí Minh đã báo cáo với Hội đồng Chính phủ, Trưởng Ban Thường trực Quốc hội, Cố vấn tối cao, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến và tất cả đã nhất trí tán thành, cùng ký vào một văn bản đặc biệt thể hiện trách nhiệm trước quốc dân. Đây là một thành công lớn, một bài học trong việc thực hiện chủ trương nhân nhượng, hòa hoãn có nguyên tắc với lực lượng đối lập, thực thi chiến lược đại đoàn kết dân tộc.

Phương pháp cách mạng “Thêm bạn, bớt thù” đúng đắn, linh hoạt, mềm dẻo của Hồ Chí Minh đã phát huy cao độ trong cách mạng Việt Nam, đưa Cách mạng Tháng Tám và hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược đến thắng lợi vẻ vang.

Kế thừa, vận dụng tư tưởng đại đoàn kết Hồ Chí Minh, Đại hội XIII của Đảng khẳng định phải có “những quyết sách đúng đắn, mạnh mẽ của Đảng để khơi thông mọi nguồn lực, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại... vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”<sup>(10)</sup>.

Đại hội XIII của Đảng khẳng định, phải mở rộng tối đa lực lượng đoàn kết trên tất cả các mặt của đời sống xã hội, tạo thành sức mạnh tổng hợp. Cụ thể, đoàn kết giai cấp là đoàn kết mọi giai cấp, giai tầng trong xã hội gồm: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức, thanh niên, phụ nữ, cán bộ hưu, cựu chiến binh, các bậc lão thành cách mạng... Đoàn kết dân tộc là đoàn kết mọi dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam

gồm dân tộc Kinh, dân tộc thiểu số, dân tộc miền ngược, dân tộc miền xuôi. Đoàn kết tôn giáo là đoàn kết giữa đồng bào theo các tôn giáo khác nhau, đồng bào theo tôn giáo và đồng bào không theo tôn giáo... Ngoài ra, còn có đoàn kết đồng bào trong nước và đồng bào ở nước ngoài. Mỗi một mặt đóng góp một vai trò nhất định trong việc tạo nên sức mạnh chung của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đều được Đảng ta trân trọng và phát huy trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Thực hiện tốt đoàn kết trên tất cả các mặt của đời sống xã hội, là hình thức duy nhất bảo đảm cho sự phát triển bền chặt của khối đoàn kết toàn dân.

Nhằm “tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển của đất nước” hiện nay, Đại hội XIII của Đảng tiếp tục vận dụng phương pháp “Cầu đồng tồn dị” của Chủ tịch Hồ Chí Minh để hình thành một lực lượng vững mạnh không chỉ về số lượng mà cả về chất lượng, tạo ra sức mạnh tổng hợp của dân tộc. Đại hội XIII của Đảng đã coi mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” là điểm thống nhất, đồng thuận của các cá nhân và giai tầng trong xã hội để đoàn kết lại với nhau. Hơn nữa, để quy tụ lòng người, Đại hội XIII còn quan tâm giải quyết hài hòa các mối quan hệ trên cơ sở đáp ứng nhu cầu vật chất, tinh thần phù hợp với tình hình thực tế và đạo lý của dân tộc. Đại hội XIII của Đảng chủ trương: “giải quyết hài hòa các quan hệ lợi ích trong xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân”<sup>(11)</sup>. Đây là quan điểm chỉ đạo của Đảng nhằm thu hẹp những khác biệt giữa các giai cấp, tầng lớp trong xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đồng thời cũng là giải pháp ngăn chặn sự lợi dụng, khoét sâu những thiếu sót trong chính sách của

Đảng và Nhà nước để kích động, ly tán lòng người, chia rẽ khối đoàn kết dân tộc.

Cụ thể, Đảng chủ trương: Xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh... Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nhà ở và phúc lợi xã hội cho công nhân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân. Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Gắn xây dựng giai cấp nông dân với phát triển nông nghiệp và quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa nông thôn. Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới... Trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng đối với nhân tài, các nhà khoa học và công nghệ Việt Nam có trình độ chuyên môn cao ở trong nước và nước ngoài. Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có tinh thần cống hiến cho dân tộc, có chuẩn mực văn hóa, đạo đức tiến bộ và trình độ quản trị, kinh doanh giỏi. Tạo mọi điều kiện để thể hệ trẻ phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hòa cả về trí tuệ, thể chất và giá trị thẩm mỹ<sup>(12)</sup>...

Đại hội XIII của Đảng cũng chủ trương giải quyết các mối quan hệ dân tộc, tôn giáo, đồng bào Việt Nam ở nước ngoài, để củng cố sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong quan hệ dân tộc, Đại hội XIII xác định, phải bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển; chú trọng tính đặc thù của từng vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc; nghiêm trị mọi âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trong quan hệ tôn giáo, Đại hội XIII nhấn mạnh, phải “Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống “tốt đời, đẹp đạo”, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng

và bảo vệ Tổ quốc... Kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh những đối tượng lợi dụng tôn giáo chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; chia rẽ, phá hoại đoàn kết tôn giáo và khối đại đoàn kết toàn dân tộc”<sup>(13)</sup>.

Đối với đồng bào Việt Nam ở nước ngoài, Đại hội XIII của Đảng chỉ ra nhiệm vụ: “Làm tốt công tác thông tin tình hình trong nước, giúp đồng bào hướng về Tổ quốc, nhận thức và hành động phù hợp với lợi ích quốc gia - dân tộc, có chính sách thu hút nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”<sup>(14)</sup>.

Những chủ trương trên là sự quán triệt, vận dụng tư tưởng đại đoàn kết Hồ Chí Minh, đặc biệt là phương pháp “Câu đồng tôn dị” trong bối cảnh mới của đất nước, để quy tụ và phát huy cao nhất sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc □

*Ngày nhận bài: 16-9-2021; Ngày phản biện: 20-9-2021; Ngày duyệt đăng: 22-11-2021.*

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.13, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.453.

(2), (3), (5), (6), (7), (8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.264, 264, 199, 144, 375, 244.

(4) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.120.

(9) Xem *Lịch sử Quốc hội Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, tr.69.

(10), (11), (13), (14) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.8-9, 165-166, 171, 171-172.

(12) Xem ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.166-168.